

Bản án số: 122/2023/HSST
Ngày: 26/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nhiên

Bà Phạm Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát V

Ngày 26/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2023/HSST ngày 06/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 13/10/2023 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Mạnh H**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 30/10/1985 tại tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Tổ 14, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thanh X, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1959; Có vợ là Hoàng Thị V, sinh năm 1983; Có 01 con, sinh năm 2010; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Đã từng là Đảng V Đảng Cộng Sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ tổ 14, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, bị Ủy ban kiểm tra Thành ủy H đình chỉ sinh hoạt Đảng kể từ ngày 04/7/2023 đến khi kết thúc truy tố, xét xử.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2023 đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có mặt tại phiên tòa).

2. **Nguyễn Đình D**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/9/1991 tại tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Tổ 2, phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964; Có vợ là Bùi Thị Đường, sinh năm 1986; Có 1 con sinh năm 2012; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 20/4/2012, bị Công an phường Đ, thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPĐG về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt tiền 1.500.000 (*một triệu năm trăm ngàn đồng*).

+ Ngày 30/10/2017 bị Công an phường Th, TP. Hòa Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt cảnh cáo.

+ Ngày 10/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 46/2018/QĐTA-XLHC, thời gian chấp hành 18 tháng. Đến ngày 02/7/2020 chấp hành xong theo giấy chứng nhận số 51/GCN-CS của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 – Sở lao động – thương binh và xã hội tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2023 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình (có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1983; (có mặt)

Trú tại: Tổ 13, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Người chứng kiến: Ông Đặng Văn Tr, sinh năm 1978; (*vắng mặt không có lý do*)

Trú tại: Tổ 7, phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/6/2023, Bùi Mạnh H một mình điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn vàng-đen, BKS 28H1-13879 đến nhà của Nguyễn Đình D tại tổ 2, phường Th, thành phố H để rủ D đi mua ma túy về cùng sử dụng và thỏa thuận H bỏ tiền ra mua ma túy còn D không phải góp tiền; D đồng ý và điều khiển xe mô-tô BKS 28H1-13879 chở H ngồi phía sau đi tìm mua ma túy. H chỉ đường cho D đến trước cổng số nhà 18, tổ 3, phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (chỗ ở của Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1980). Tại đây, D dừng đỗ và ngồi trên xe cách vị trí cổng nhà khoảng 5 mét, còn H xuống xe đi bộ vào, qua ô cửa cánh cổng sắt của nhà số 18 H đặt vấn đề với một người đứng bên trong (*do ô cửa nhỏ nên H không nhìn rõ người này là ai chỉ biết nghe giọng*

là phụ nữ) mua 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) ma túy, người này đồng ý và đưa qua ô cửa cho H 01 (*một*) túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy. Mua được ma túy, H cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi lên xe để D chở đi tìm nơi sử dụng.

Khi H và D đi đến khu vực ngõ 368 thuộc tổ 5, phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của H 01 (*một*) gói nilon chứa ma túy H vừa mua được. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng trên về trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 278/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "02 V nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong nguyên vẹn, gửi giám định có tổng khối lượng 0,58g (*không thấy năm mươi tám gam*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Vật chứng thu giữ:

- Toàn bộ số ma túy được hoàn trả lại sau giám định được đựng trong 01 (*một*) phong bì niêm phong dán kín một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D - có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 20/6/2023 tại phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình". Mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình" được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình để chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 (*một*) xe mô-tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn vàng - đen, BKS 28H1-13879 thu giữ của Bùi Mạnh H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị V, sinh năm 1983, trú tại tổ 14, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình là vợ của bị cáo Bùi Mạnh H; việc H sử dụng xe mô-tô BKS 28H1-13879 vào việc đi mua ma túy ngày 20/6/2023 chị V không biết. Chị V có đơn xin trả lại tài sản. Ngày 14/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị Hoàng Thị V.

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKS, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Mạnh H, Nguyễn Đình D về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Đình D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị V tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, xác nhận việc bản thân có cho bị cáo Bùi Mạnh H mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn vàng - đen, BKS 28H1-13879 thuộc quyền sở hữu của chị V, do chị V đăng ký chủ xe, đồng thời xác nhận Cơ quan quản cảnh sát điều tra công an thành phố H đã trả lại phương tiện cho chị, xe hoàn toàn không bị thiệt hại gì, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị cũng xác nhận việc Bùi Mạnh H sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi mua ma túy chị không biết. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Bùi Mạnh H giữ vai trò chính là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Đình D phạm tội, trực tiếp dùng tiền của bản thân rủ D chở mình bằng mô tô bị cáo Hùng mượn và chỉ đường cho D cùng đi mua ma túy. Nguyễn Đình D đã tiếp nhận ý chí của Hùng, chở Hùng cùng đi đến địa điểm mua ma túy, D giữ vai trò đồng phạm, thực hành. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, tuyên bố:

Bị cáo Bùi Mạnh H và bị cáo Nguyễn Đình D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58; Điều 17 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Hùng từ 20 (hai mươi) đến 23 (hai mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/6/2023.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58; Điều 17 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D - có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 20/6/2023 tại phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình". Mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình" là chất Nhà nước cầm lưu hành.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các ý kiến tranh luận: Các bị cáo nhận tội và thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng, không có ý kiến tranh luận thêm với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Bùi Mạnh H: Nhận thức hành vi của mình là phạm tội, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể để bị cáo sớm trở về xã hội, trở thành công dân tốt.

- Bị cáo Nguyễn Đình D: Nhận thức hành vi của mình là phạm tội, bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể để bị cáo sớm trở về xã hội, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra V, Viện kiểm sát, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Đình D đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/6/2023 Bùi Mạnh H đã khởi xướng, rủ rê, dùng tiền của bản thân cùng Nguyễn Đình D thực hiện hành vi mua ma túy để sử dụng và tàng trữ trái phép khối lượng 0,58g (*không phải năm mươi tám gam*), là ma túy, loại Methamphetamine bị bắt quả tang khi đi đến khu vực ngõ 368 thuộc tổ 5, phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Qua điều tra các bị cáo khai nhận Bùi Mạnh H mua được của người không quen biết, giấu mặt tại số nhà 18, tổ 3, phường Th, thành phố H với số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, Hùng cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay phải và lên xe mô tô D chở đi tìm nơi sử dụng. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên. Hành vi của bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Đình D đã cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản cáo trạng truy tố các bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Đình D theo điểm c khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Hành vi của các bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân nên các bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo đã cùng nhau tàng trữ ma túy nhằm mục

đích sử dụng chung. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về vai trò của từng bị cáo, Bùi Mạnh H là người giữ vai trò khởi xướng, rủ rê, chỉ tiền và trực tiếp mua ma túy, tàng trữ trên tay mục đích cho cả hai sử dụng nên giữ vai trò chính, mức hình phạt cao hơn, còn Nguyễn Đình D là người giữ vai trò đồng phạm thực hành - tiếp nhận ý chí của Bùi Mạnh H: chở Hùng đi mua ma túy để tàng trữ và chở Hùng đi tìm nơi sử dụng chung, giữ vai trò thứ yếu, nên bị cáo cần được xem xét trách nhiệm hình sự thấp hơn bị cáo Bùi Mạnh H.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, tiền án, tiền sự: Bị cáo Bùi Mạnh H lần đầu phạm tội không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Đình D nhân thân xấu như đã nêu phần lý lịch bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Riêng bị cáo Bùi Mạnh H do được tặng giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh Hòa Bình vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương năm 2015, bố bị cáo Hùng là ông Nguyễn Thanh X được Cục quân y tặng Bằng khen đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 1978 và được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba năm 1981, do vậy được xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H từ 20 (*hai mươi*) tháng tù đến 23 (*hai mươi ba*) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 18 (*mười tám*) tháng tù đến 21 (*hai mươi một*) tháng tù là có xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện kinh tế của các bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: 01 (*một*) phong bì niêm phong dán kín một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D - có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 20/6/2023 tại phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình". Mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình" là chất Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 28H-13879 xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh không liên quan đến vụ án do là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Hoàng Thị V, việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chị V không biết, nên đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị V, chị V không có yêu cầu gì. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] *Về vấn đề khác:*

Đối với người không rõ mặt đã bán ma túy cho Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D chiều ngày 20/6/2023, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã khởi tố bị can và đang trong quá trình điều tra nên không đồng thời xem xét xử lý trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

[8]. *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97 năm 2015; và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Mạnh H;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình D;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H 21 (*hai mươi một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/6/2023;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) phong bì niêm phong dán kín một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Mạnh H và Nguyễn Đình D - có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 20/6/2023 tại phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa

Bình". Mếp dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình".

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 05BB/24 ngày 18/10/2023.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97 năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Mạnh H, Nguyễn Đình D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Bùi Mạnh H; Nguyễn Đình D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- CQCSĐT Công an TP H;
- CQ THAHS Công an TP H;
- Nhà tạm giữ Công an TP H;
- Bị cáo; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi bộ tổ 14, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Ủy ban kiểm tra Thành ủy H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đà Giang

